

Số: 104/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện kịp thời quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và toàn thể nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới góp phần xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh, của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu 100% các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hoá tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo,

gia đình dân tộc thiểu số.

b) Phấn đấu 100% các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

c) Phấn đấu 100% các địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

d) Phấn đấu 100% các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của dòng họ, cộng đồng, làng xã.

đ) Phấn đấu 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

e) Phấn đấu hằng năm 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 100% người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; 100% địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông về xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ (*sau khi có hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

- Tích cực tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm nhằm nâng cao nhận thức để xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

- Định kỳ hằng năm hướng dẫn, tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình với nội dung thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm tạo sự lan tỏa, hiệu ứng xã hội mạnh mẽ tôn vinh giá trị gia đình.

2. Tổ chức thực hiện hệ thống chính sách, pháp luật về gia đình

- Triển khai tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại trẻ em và chăm sóc người cao tuổi; ngăn chặn các tác động tiêu cực đến sự phát triển của gia đình trong xã hội hiện đại.

- Tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo để hoàn thiện hệ thống chính sách về gia đình trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc.

- Triển khai các chính sách, cơ chế đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động trong công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên thụ hưởng thành quả phát triển

- Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

- Triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

- Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình gia đình kiểu mẫu “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

- Thường xuyên, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

- Kien toan to chuc bo may thuc hien cong tac gia dinh cac cap bao dam tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực liên quan; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Xây dựng các chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực theo hướng tích hợp đa ngành. Tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

- Triển khai thực hiện và phát triển các loại hình dịch vụ gia đình cần thiết hỗ trợ cho cuộc sống nhằm bảo đảm sự ổn định và an toàn của đời sống gia đình, nhất là gia đình lao động di cư và công nhân lao động trong các khu công nghiệp; các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn.

- Xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

5. Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực gia đình; dành nguồn lực đầu tư sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

- Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành, địa phương.

2. Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan; huy động từ các nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các Kế hoạch, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực gia đình. Truyền thông, giáo dục về gia đình; chuyển đổi số dữ liệu về gia đình (*sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*).

- Hằng năm hướng dẫn các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc (*sau khi có hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*); khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hóa dân tộc, kế thừa, phát triển văn hóa dân gian, xây dựng phong trào văn hóa cơ sở, phong trào thể dục thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hóa.

- Kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch theo giai đoạn và định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đưa nội dung giáo dục về gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học.

- Đẩy mạnh công tác định hướng, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm đối với gia đình cho học sinh, sinh viên. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền về gia đình trong tình hình mới trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Sở Y Tế

- Tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình.

- Xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số phát triển trong tình hình mới; chương trình xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược lồng ghép trong xây dựng, thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn.

6. Sở Tư pháp: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

7. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân bạo lực gia đình; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật, hàng năm thông kê số liệu, thông tin về kết quả xử lý các vụ việc bạo lực gia đình gửi về cơ quan quản lý nhà nước về gia đình tổng hợp.

8. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Căn cứ khả năng ngân sách và chế độ tài chính hiện hành, chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí, hướng dẫn sử dụng ngân sách nhà nước cho các hoạt động trong Kế hoạch, theo chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ ngành, cơ quan Trung ương.

9. Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu, đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp tỉnh về gia đình nhằm đánh giá, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, chương trình phát triển kinh tế nông thôn, chương trình nước sạch vệ sinh môi trường...

12. Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số về xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025" và Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025".

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình,... tăng cường thời lượng đưa tin, phát sóng về xây dựng gia đình trong tình hình mới; triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

14. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh: Chủ trì phối hợp với cơ quan có liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ kiểm sát viên và thẩm phán các cấp để thực hiện tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố, xét xử; hàng năm tổng hợp báo cáo số liệu về ly hôn và các vụ ly hôn có yếu tố bạo lực gia đình theo phạm vi quản lý về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp; triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Hội Người cao tuổi tỉnh

- Tích cực tham gia triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, đoàn viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, nhân rộng các mô hình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, đặc biệt là mô hình giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những người sắp làm cha, mẹ hoặc người có con trong độ tuổi vị thành niên, các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn...

- Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng; thực hiện hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

16. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 và hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình cấp huyện, xã và mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo cho người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hóa của địa phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Đưa tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm theo hướng dẫn của tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 05/12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|-------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bộ VHTTDL; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch UBND tỉnh; - Các PCT UBND tỉnh; - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; - Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh; - Ban VHXX-HĐND tỉnh; - Viện KSTN tỉnh; - Tòa án nhân dân tỉnh; - Hội người cao tuổi tỉnh; - Chánh VP, PCVP UBND tỉnh; - Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; - UBND huyện, thành phố; - TP, PTP khối NCTH; - Lưu: VT, THVX (Ntg). | (báo cáo) |
| | (thực hiện) |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Việt Phương